

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II. MÔN: SINH HỌC 10
NĂM HỌC: 2024 -2025

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận						
			B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	
1	Chủ đề 7 Thông tin giữa các tế bào, chu kì tế bào và phân bào	1. Thông tin giữa các tế bào	I.1												1			2,5 %
		2. Chu kì tế bào và Nguyên phân	I.2										TL.1		1	1		12.5%
		3. Giảm phân	I.3											TL.2	1		1	12.5%
2	Chủ đề 8 Công nghệ tế bào	Công nghệ tế bào	I.4												1			2.5%
3	Chủ đề 9 Sinh học vi sinh vật	1. Vi sinh vật và các phương pháp nghiên cứu vi sinh vật	I.5												1			2.5%
		2. Sinh trưởng và sinh sản ở vi sinh vật	I.6,7	I.13		II.1a,b									2 2 ý	1		14.5%
		3. Quá trình tổng hợp, phân giải ở vi sinh vật và ứng dụng	I.8	I.14											1	1		5.0%

		4. Thành tựu của công nghệ vi sinh vật và ứng dụng của vi sinh vật	I.9	I.15										TL.3	1	1	1	15.0%
4	Chủ đề 10 Virus	1. Khái niệm, cấu tạo, chu trình nhân lên của virus	I.10,11	I.16		II.1.c,d					III.1				2 2 ý	1	1	17.5%
		2. Phương thức lây truyền, cách phòng chống và ứng dụng của Virus	I.12			II.2					III.2				1	4 ý	1	17.5%
Tổng số câu			12	4		4	4				2		1	2	16	9	4	100.0%
Tổng số điểm			3.0	1.0		1.0	1.0				1.0		1.0	2.0				10.0
Tỉ lệ %			40			20			10			30			40	30	30	100

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II MÔN SINH HỌC 10
NĂM HỌC 2024 - 2025

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt (Đã được tách ra theo các mức độ)	Số lượng câu hỏi ở các mức độ			
				Trắc nghiệm			Tự luận
				Nhiều lựa chọn	Đúng- Sai	Trả lời ngắn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Chủ đề 7 Thông tin giữa các tế bào, chu kì tế bào và phân bào	1. Thông tin giữa các tế bào	Biết: - Nêu được khái niệm về thông tin giữa các tế bào. - Nhận biết được các giai đoạn của quá trình truyền thông tin giữa các tế bào. - Nêu được các kiểu truyền thông tin giữa các tế bào.	I.1			
		2. Chu kì tế bào và Nguyên phân	Biết: - Nêu được khái niệm chu kì tế bào. - Nêu được các giai đoạn trong chu kì tế bào. - Nêu được loại tế bào xảy ra quá trình nguyên phân. - Nêu được đặc điểm các kì của quá trình nguyên phân. - Nêu được một số biện pháp phòng tránh ung thư.	I.2			
			Hiểu: - Dựa vào cơ chế nhân đôi và phân li của nhiễm sắc thể để giải thích được quá trình nguyên phân là cơ chế sinh sản của tế bào. - Dựa vào sơ đồ, trình bày được các giai đoạn trong chu kì tế bào. - Dựa vào sơ đồ, trình bày mối quan hệ giữa các giai đoạn trong chu kì tế bào. - Trình bày được ý nghĩa của quá trình nguyên phân.				TL.1

			- Trình bày được một số thông tin về bệnh ung thư ở Việt Nam.				
		3. Giảm phân	Biết - Nêu được loại tế bào xảy ra quá trình giảm phân. - Nêu được đặc điểm các kì trong quá trình giảm phân. - Nêu được một số nhân tố ảnh hưởng đến quá trình giảm phân.	I.3			
			Hiểu: - Phân biệt được đặc điểm các kì trong quá trình giảm phân. - Phân biệt được đặc điểm các kì trong nguyên phân và giảm phân. - Trình bày được kết quả, ý nghĩa của quá trình giảm phân. - Trình bày được một số nhân tố ảnh hưởng đến quá trình giảm phân. - Lập được bảng so sánh quá trình nguyên phân và quá trình giảm phân				
			Vận dụng: - Dựa vào cơ chế nhân đôi và phân li của nhiễm sắc thể để giải thích được quá trình giảm phân, thụ tinh cùng với nguyên phân là cơ sở của sinh sản hữu tính ở sinh vật. - Giải thích được sự phân chia tế bào một cách không bình thường có thể dẫn đến ung thư. - Vận dụng kiến thức về giảm phân vào giải thích một số vấn đề trong thực tiễn. - Giải được một số dạng bài tập cơ bản				TL.2
2	Chủ đề 8 Công nghệ tế bào		Biết: - Nêu được khái niệm công nghệ tế bào thực vật. - Nêu được nguyên lí công nghệ tế bào thực vật.	I.4			

			- Nêu được một số thành tựu của công nghệ tế bào thực vật. - Nêu được khái niệm công nghệ tế bào động vật. - Nêu được nguyên lí công nghệ tế bào động vật. - Nêu được một số thành tựu của công nghệ tế bào động vật..				
3	Chủ đề 9 Sinh học vi sinh vật	1. Vi sinh vật và các phương pháp nghiên cứu vi sinh vật	Biết: - Nêu được khái niệm vi sinh vật. - Nêu được các đặc điểm chung của vi sinh vật. - Kể được tên các nhóm vi sinh vật. - Nêu được các kiểu dinh dưỡng ở vi sinh vật dựa vào nguồn năng lượng và nguồn carbon.	I.5			
		2. Sinh trưởng và sinh sản ở vi sinh vật	Biết: - Khái niệm sinh trưởng của vi sinh vật - Đặc điểm các pha sinh trưởng của quần thể vi khuẩn. - Nêu được các khái niệm về chất dinh dưỡng, nhân tố sinh trưởng. - Kể tên các hình thức sinh sản ở sinh vật nhân sơ và vi sinh vật nhân thực. - Kể tên được các yếu tố ảnh hưởng đến sinh	I.6,7	II.1a,b		

			trưởng của vsv.				
			Hiểu: - Phân biệt được các giai đoạn của quá trình nuôi cấy liên tục và không liên tục - Phân biệt nuôi cấy liên tục và không liên tục - Phân biệt được vi sinh vật nguyên dưỡng và vi sinh vật khuyết dưỡng. - Phân biệt được các hình thức sinh sản ở vi sinh vật nhân sơ và vi sinh vật nhân thực. - Phân biệt và giải thích được các yếu tố ảnh hưởng đến sinh trưởng của vi sinh vật - Giải thích được ứng dụng của vi sinh vật khuyết dưỡng vào trong kiểm tra thực phẩm. - Trình bày được ý nghĩa của việc sử dụng thuốc kháng sinh để ức chế hoặc tiêu diệt VSV gây bệnh và tác hại của việc lạm dụng thuốc kháng sinh trong chữa bệnh cho người và động vật.	I.13			
		3. Quá trình tổng hợp, phân giải ở VSV và ứng dụng.	Biết: - Nêu được khái niệm của quá trình tổng hợp và phân giải các chất ở vi sinh vật. Cho ví dụ. - Đặc điểm của quá trình tổng hợp và phân giải các chất ở vsv - Phân giải Glucose bằng con đường lên men. - Xác định được nguyên liệu và sản phẩm của các quá trình tổng hợp và phân giải các chất ở vi sinh vật.	I.8			

			Gọi được tên và biết cách sử dụng các dụng cụ, thiết bị trong bài thực hành lên men lactic.				
			Hiểu: Trình bày được những ứng dụng của quá trình phân giải và tổng hợp ở vi sinh vật.	I.14			
		4. Thành tựu của CN vi sinh vật và ứng dụng của VSV	Biết: - Khái niệm, cơ sở khoa học của công nghệ vi sinh vật. - Biết được cơ sở khoa học và ứng dụng của vi sinh vật trong thực tiễn - Kể tên thành tựu hiện đại của công nghệ vi sinh vật. - Giới thiệu 1 số ngành nghề liên quan đến công nghệ vi sinh.	I.9			
			Hiểu: - Hiểu được cơ sở khoa học và ứng dụng của công nghệ vi sinh vật trong thực tiễn - Hiểu được quy trình và một số ứng dụng của vi sinh vật trong thực tiễn sản xuất và đời sống.	I.15			
			Vận dụng: - Tìm hiểu thông tin về các loài VSV(tên gọi, hoạt chất....) được ứng dụng trong chăm sóc sức khỏe cộng đồng, trong nông nghiệp, công nghiệp hoặc trong bảo vệ môi trường.				TL.3

4	Chủ đề 10 Vi rút	1. Khái niệm, cấu tạo, chu trình nhân lên của vi rút.	Biết: - Nêu được đặc điểm cơ bản của Virus - Mô tả được cấu trúc, hình thái và cấu tạo chung của Virus. - Nêu được đại diện, đặc điểm hình thái của virus: cấu trúc xoắn, cấu trúc khối, cấu trúc hỗn hợp. - Biết được đặc điểm các giai đoạn nhân lên của VR trong tế bào chủ.	I.10,11	II.1.c,d		
			Hiểu: Trình bày được các giai đoạn trong chu trình nhân lên của vi rút	I.16			
			Vận dụng: - Phân biệt được sự khác nhau giữa vi khuẩn và virus. - Biện luận được với ý kiến cho rằng virus là thể vô sinh. - Xác định các yếu tố ảnh hưởng khả năng gây bệnh của virus			III.1	
		2. Phương thức lây truyền, cách phòng chống và ứng dụng của vi rút	Biết: - Nêu các ứng dụng của virus trong sản xuất các chế phẩm sinh học và trong nông nghiệp: thuốc trừ sâu từ virus. - Nhận biết vật chủ kí sinh của virus - Nhận biết các bệnh do virus gây ra.	I.12			

			- Nhận biết các con đường lây bệnh do virus gây ra.				
			Hiểu: - Phân biệt được các cơ chế lây nhiễm của virus kí sinh ở côn trùng. - Xác định đúng các biện pháp phòng chống những bệnh virus ở người. - Giải thích các cơ chế lây nhiễm của virus kí sinh ở thực vật. - Phân biệt được cơ chế lây nhiễm của vi khuẩn và virus.		II.2		
			Vận dụng: -Tìm hiểu về phương thức lây truyền của một số bệnh nguy hiểm do vi rút gây ra cho thực vật, động vật và con người. - Cách phòng chống một số bệnh do vi rút gây ra thường gặp trong đời sống.			III.2	
Tổng				16	2	2	3